

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN T, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng và Ông Nguyễn Nam Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày **15/9/2023** đối với bị cáo:

Họ và tên **Lò Văn K**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 2003; Nơi sinh: Hện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Pú Mạ, xã Nậm Cuối, Hện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lò Văn X, sinh năm 1974 và con bà Lò Thị Ng, sinh năm 1979; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/6/2023, đến ngày 13/6/2023 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 04/6/2023, Lò Văn K đang ở lán công trình xây dựng thuộc bản Phiêng Lúc, xã Nậm Cắn, Huyện T, tỉnh Lai Châu thì Lương Văn C, sinh năm 1990, trú tại bản Lói, xã Quài Tở, Huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là người làm cùng công trình xây dựng hỏi Kinh “*có tiền không, để chiều anh đi lấy hàng?*”, Kinh hiểu là góp tiền với C để đi mua Heroin cùng nhau sử dụng nên Kinh

trả lời “*em còn mấy trăm*”, nghe Kinh nói vậy thì C đồng ý, sau đó Kinh và C đi ngủ trưa để buổi chiều tiếp tục đi làm. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Kinh mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, màu sơn đen - xám bạc, số máy 024874, số khung 024874, biển kiểm soát: 27F6-4259 của Quảng Văn Thoai, sinh năm 1990, trú tại bản Đứa, xã Quài Tở, Hện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên là người làm cùng công trình xây dựng để chở C đi ra thị trấn T mua Heroin cùng nhau sử dụng. Khi mượn xe, Kinh nói đi ra thị trấn T mua đồ, không nói cho Thoai biết mục đích đi mua Heroin. Khi Kinh và C đi đến khu vực nghĩa trang thuộc bản Tạng Đán, xã Thân Thuộc, Hện T thì C có việc phải quay về công trình, lúc này Kinh và C gặp Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, trú tại bản Sân Bay, thị trấn Tam Đường, Hện Tam Đường, tỉnh Lai Châu là người làm cùng công trình đang điều khiển xe mô tô đi từ hướng thị trấn T vào xã Nậm Cắn. Khi gặp H thì C nói có việc phải quay về công trình nên bảo H chở Kinh đi ra thị trấn T, còn C mượn xe mô tô của H đi về công trình, H đồng ý. Sau đó C đưa cho Kinh số điện thoại của người đàn ông bán Heroin để Kinh liên lạc, Kinh lưu vào trong danh bạ điện thoại với tên “*Riêu*” theo lời nói của C, sau đó C đưa cho Kinh số tiền 500.000 đồng và nói với Kinh là mua Heroin tổng số tiền 1.000.000 đồng, Kinh đã góp thêm số tiền 500.000 đồng để mua chung Heroin với C, rồi C điều khiển xe mô tô của H đi về công trình trước, còn H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, màu sơn đen - xám bạc, số máy 024874, số khung 024874, biển kiểm soát: 27F6-4259 mà Kinh mượn của Quảng Văn Thoai chở Kinh đi ra thị trấn T. Khi H chở Kinh đến khu vực chợ thuộc Tổ dân phố 15, thị trấn T thì Kinh lấy chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu đen, có ốp lưng màu đen gọi cho người đàn ông tên Riêu để mua Heroin thì Riêu bảo Kinh đi ra phía sau chợ để gặp nhau. H chở Kinh đến khu vực đầu ngõ phía sau chợ thì dừng lại, lúc này Kinh xuống xe đi bộ vào trong ngõ gặp Riêu, cách chỗ H đứng đợi khoảng 50m. Tại đây, Kinh đưa cho Riêu số tiền 1.000.000 đồng, Riêu cầm tiền rồi lấy trong người ra 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên ngoài được gói bằng 01 mảnh nilon màu trắng và được đựng trong 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ cho vào trong túi quần bên phải Kinh đang mặc, rồi Riêu đi đâu thì Kinh không biết. Sau khi mua được Heroin, Kinh xóa tên “*Riêu*” trong danh bạ điện thoại, xóa nhật ký cuộc gọi liên quan đến Riêu rồi đi bộ ra chỗ H đang đứng đợi. Lúc nhìn thấy Kinh đi bộ ra thì H điều khiển xe đi ra phía cầu chợ đứng đợi.

Hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi Kinh đang đi bộ tại khu vực bờ suối phía sau chợ thị trấn T, thuộc Tổ dân phố 15, thị trấn T, Hện T, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan CSĐT Công an Hện T đang làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải Kinh đang mặc 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên ngoài được gói bằng 01 mảnh nilon màu trắng và được đựng trong 01 túi

nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ, có khối lượng 0,96 gam với mục đích để sử dụng.

Ngày 04/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện T đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 53/KL-TCGD ngày 04/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an Hện T, kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn K có khối lượng 0,96 gam (không phải chín mươi sáu gam). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện T đã trích 0,17 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn K để gửi giám định chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số: 675/KL-KTHS ngày 08/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS-TU ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Hện T đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 89/KLĐT ngày 01/9/2023 của Cơ quan CSĐT Công an Hện T và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 17 giờ 50 phút, ngày 04/6/2023, tại tổ dân phố 15, thị trấn T, Hện T, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,96 gam Heroin với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Hện T phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Lò Văn K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không cao; khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,79 gam Heroin còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ xét thấy là vật chứng cầm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu đen, có ốp lưng màu đen, cũ đã qua sử dụng, có số IMEL 1: 865834052272016/78, số IMEL 2: 865834052272024/78, kèm theo 02 sim với các số thuê bao 0865263822 và 0386007235) thu giữ của Lò Văn K. Xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroin bị thu giữ, Lò Văn K khai mua của một người đàn ông tên Riêu không rõ nhân thân lai lịch. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Về nguồn gốc số tiền 1.000.000 đồng dùng để mua Heroin, Lò Văn K khai cùng với Lương Văn C là người làm cùng công trình với bị can góp mỗi người 500.000 đồng để mua Heroin. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Hện T lấy lời khai đối với Lương Văn C, đồng thời tiến hành đối chất giữa bị cáo và C nhưng C không thừa nhận việc góp chung tiền để mua Heroin cùng với bị cáo. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc C đã góp chung số tiền 500.000 đồng để mua Heroin cùng với bị cáo, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Lương Văn C.

Theo lời khai của Lò Văn K, việc bị cáo đi mua Heroin thì Nguyễn Văn H biết và H là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi mua Heroin. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Hện T lấy lời khai đối với Nguyễn Văn H, đồng thời tiến hành đối chất giữa bị cáo và H nhưng H không thừa nhận việc biết mục đích đi mua Heroin của bị cáo. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc H biết mục đích đi mua Heroin của bị cáo, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H.

Đối với Quảng Văn Thoai là người trước đó đã cho bị cáo Lò Văn K mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, màu sơn đen - xám bạc, số máy 024874, số khung 024874, biển kiểm soát: 27F6-4259 để đi mua Heroin sử

dụng, tuy nhiên sau đó Nguyễn Văn H đã điều khiển chiếc xe này, quá trình điều tra xác định việc Lò Văn K mượn và sử dụng chiếc xe nhằm mục đích thực hiện hành vi phạm tội thì Thoai không biết, vì vậy không đề cập xử lý đối với Thoai là có căn cứ, đảm bảo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an Hện T, màu trắng, hình chữ nhật bên trong đựng 0,79 gam Heroin, 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu đen, có ốp lưng màu đen, cũ đã qua sử dụng, có số IMEL 1: 865834052272016/78, số IMEL 2: 865834052272024/78, (kèm theo 02 sim với các số thuê bao 0865263822 và 0386007235) thu giữ của Lò Văn K

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 10 phút ngày 25/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện T với Chi Cục thi hành án dân sự Hện T).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND Hện T;
- Chi Cục THADS Hện T;
- Công an Hện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

